TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **203/**2024/HS-ST
Ngày: 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Khánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Rạng Đông;

Bà Nguyễn Thị Thu Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trịnh Quang V, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2001 tại huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Kinh 1B, xã Đông Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;

Chỗ ở: Ấp Lê Bát, xã Cửa Cạn, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trịnh Văn C, sinh năm 1970 (còn sống) và bà Lâm Thị T, sinh năm 1981 (còn sống);

Em có 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà **Lee J**, sinh năm: 1979 (Quốc tịch Hàn Quốc).

Địa chỉ tạm trú: Xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Trọng T1**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Khóm A, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 03/6/2024, Trịnh Quang V đến khu vực Villa Melia Vinper P, thuộc ấp G, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang hái dừa thuê. Đến khoảng 14 giờ, V thấy căn Villa 3524 trong khu V do chị Lee J thuê cửa mở, không có người nên V vào đi vệ sinh. Khi đi vệ sinh xong, V đi ra nhìn thấy cái ví cầm tay màu xanh và chiếc túi màu đen của chị Lee J để trên bàn. V mở ví lấy trộm 04 tờ, mỗi tờ có mệnh giá 100 USD (đô la Mỹ) và lục túi lấy trộm 01 tờ mệnh giá 100 USD (đô la Mỹ) của chị Lee J bỏ vào túi quần, rồi đi ra ngoài tiếp tục hái dừa. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, V đi về nhà thuê ở tại ấp L, xã C, thành phố P. Đến ngày 04/06/2024, V biết khách sạn kiểm tra camera và trình báo vụ việc chị Lee J bị mất trộm đến Công an, nên V đến Công an xã G đầu thú. Đến ngày 13/6/2024, Trịnh Quang V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) tờ ngoại tệ đô la (đô la Mỹ), có mệnh giá 100USD, số sêri PE75900234E;

- 01 (một) tờ ngoại tệ đô la (đô la Mỹ), có mệnh giá 100USD, số sêri PE75900235E;

- 01 tờ ngoại tệ đô la (đô la Mỹ), có mệnh giá 100USD, số sêri PE75900236E;

- (một) 01 tờ ngoại tệ đô la (đô la Mỹ), có mệnh giá 100USD, số sêri PE75900237E;

- 01 (một) tờ ngoại tệ đô la (đô la Mỹ), có mệnh giá 100USD, số sêri PE75900238E.

- 01 USB bên trong video ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản tại căn V khu M (đã đưa vào hồ sơ vụ án).

*** Tại bản Kết luận định giá tài sản số:** 67/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố P kết luận: 500 USD *(năm trăm đô la Mỹ)*,

gồm 05 tờ, mỗi tờ mệnh giá 100 USD, tại thời điểm ngày 03/6/2024 có tổng giá trị là 12.591.333 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 187/CT-VKSPQ ngày 30 tháng 10 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố đối với bị cáo Trịnh Quang V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Quang V 01 năm cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng: Đã được trả cho chủ sở hữu, nên đề nghị không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Quang V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo V xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đại diện bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Quang V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 03/6/2024, tại căn Villa 3524 trong khu V P, thuộc ấp G, xã G, thành phố P, tỉnh Kiên Giang, Trịnh Quang V lấy trộm của chị Lee J

500 USD (500 đô la Mỹ). Tổng giá trị tài sản V đã trộm qua định giá là 12.591.333 đồng. Đến ngày 13/6/2024, Trịnh Quang V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Xét thấy, bị cáo Trịnh Quang V đã lợi dụng sự sơ hở không khóa cửa phòng và có hành vi trộm cắp tài sản của người khác và tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trịnh Quang V có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Xét thấy bị cáo Trịnh Quang V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo Trịnh Quang V, ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Trịnh Quang V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, vật chứng đã được trả lại chủ sở hữu, nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Quang V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Các vấn đề khác có liên quan: Không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Thông tư liên tịch số 01/2023/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 18/01/2023.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quang V phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

Xử phạt bị cáo Trịnh Quang V 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 đến ngày 13/6/2024. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trịnh Quang V cho UBND xã C, thành phố P để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Do bị cáo Trịnh Quang V không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trịnh Quang V.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, vật chứng đã được trả lại chủ sở hữu, nên không xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trịnh Quang V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng).*

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THADS thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Quách Văn Khánh